

Số: 6572/TB-ĐHCNGTVT

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc mức thu học phí năm học 2023-2024

Kính gửi: - Lãnh đạo các Khoa;
- Các lớp sinh viên/học viên/NCS trong toàn Trường.

Thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục; nhằm tiếp tục chia sẻ khó khăn với phụ huynh và người học, Nhà trường thông báo mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với người học bằng với mức thu học phí năm học 2022-2023 tại Thông báo số 3836/TB-ĐHCNGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Trường Đại học Công nghệ GTVT. Đối với hệ đại học từ xa, áp dụng mức thu học phí như đối với hệ đại học vừa làm vừa học, đại học liên thông vừa làm vừa học. (có Thông báo số 3836/TB-ĐHCNGTVT kèm theo).

Nhà trường thông báo để các đơn vị, cá nhân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GTVT;
 - Bộ GD-ĐT;
 - Hiệu trưởng;
 - Hội đồng Trường;
 - Lưu: VT, ĐT, TCKT.
- } (để báo cáo)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Văn Lâm

Số: 3836/TB-ĐHCNGTVT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO
Về mức thu học phí học kỳ I năm học 2022-2023

Kính gửi: - Lãnh đạo các Khoa;
- Các lớp sinh viên/học viên trong toàn Trường.

Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải là đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên theo Quyết định số 896/QĐ-BGTVT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải.

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, trong hai năm học liên tiếp (2020-2021 và 2021-2022), Nhà trường giữ nguyên mức học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí, nhằm chung tay cùng toàn dân tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, kiềm chế lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội.

Theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021), mức học phí đối với người học của Trường năm học 2022-2023 có thể tăng gấp 2 lần so với mức áp dụng trong năm học 2021-2022. Tuy nhiên, để chia sẻ khó khăn với phụ huynh và người học, Nhà trường chủ trương xây dựng lộ trình tăng học phí phù hợp. Theo đó, năm học 2022-2023, mức học phí chỉ tăng 10% so với năm học 2021-2022 đối với tất cả các ngành và trình độ đào tạo, cụ thể như sau:

I. Đại học chính quy, đại học liên thông:

STT	Nhóm ngành	Tên ngành	Học phí/1 tín chỉ
1	Kinh doanh và Quản lý, dịch vụ vận tải	Kế toán	345,000
2		Tài chính - Ngân hàng	345,000
3		Quản trị kinh doanh	345,000
4		Thương mại điện tử	345,000
5		Khai thác vận tải	345,000
6		Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	345,000
7		Kinh tế xây dựng	345,000

STT	Nhóm ngành	Tên ngành	Học phí/1 tín chỉ
8	Máy tính và công nghệ thông tin, công nghệ kỹ thuật, kiến trúc và xây dựng	Quản lý xây dựng	345,000
9		Công nghệ kỹ thuật môi trường	429,000
10		Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	429,000
11		Công nghệ thông tin	429,000
12		Hệ thống thông tin	429,000
13		Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông	429,000
14		Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	429,000
15		Công nghệ kỹ thuật giao thông	429,000
16		Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	429,000
17		Công nghệ kỹ thuật ô tô	429,000
18		Công nghệ kỹ thuật cơ khí	429,000

- II. Cao đẳng chính quy, CĐ liên thông (khôì kỹ thuật) : 282.000^d/01 tín chỉ
- III. Cao đẳng chính quy, CĐ liên thông (khôì kinh tế) : 233.000^d/01 tín chỉ
- IV. Đại học VLVH, ĐH liên thông VLVH : 1.452.000^d/01 tháng
- Nhà trường thông báo để các đơn vị, cá nhân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GTVT;
 - Bộ GD-ĐT;
 - Hiệu trưởng;
 - Hội đồng Trường;
 - Lưu: VT, ĐT, TCKT.
- } (để báo cáo)

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Văn Lâm